

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn 5, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1975; nơi cư trú: thôn 5, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao hai con chung cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 25/11/2004 và cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 22/11/2016 cho chị Nguyễn Thị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Minh T tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 09/2019 cho đến khi các con trưởng thành 18 tuổi, có khả năng lao động để

tự nuôi sống bản thân. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Minh T có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản và công nợ chung: chị Th, anh T thỏa thuận tự phân chia không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Th thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Th đã nộp theo biên lai số 0003210 ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Bình; chị Nguyễn Thị Th đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T, huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Toà án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Viết Hải